

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HNGĐ-ST
Ngày 22-12-2020
“V/v Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, TP. ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Gạt

Ông Tán Nghị

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Vỹ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trương Công Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý 133/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 82/2020/QĐST-HNGĐ ngày 10/12/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Hồ Quang C, sinh năm 1984; địa chỉ: số 74 đường Phạm L, phường Hải 2, quận H, thành phố Đà Nẵng; có mặt.

- Bị đơn: Bà Đặng Thị Ngọc L, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 1, xã Hòa P, huyện Hòa V, thành phố Đà Nẵng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Ông Hồ Quang C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hồ Quang C và bà Đặng Thị Ngọc L kết hôn năm 2018, hôn nhân tự nguyện. Có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hải 2, quận H, thành phố Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống tại nhà cha mẹ ông C ở số 74 đường Phạm L, phường Hải 2, quận H, thành phố Đà Nẵng. Đến tháng 02/2020 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình và quan điểm sống không hợp, vợ chồng hay cãi vã, không có con, bà L sống không có trách nhiệm với chồng và gia đình chồng. Vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 02/2020 đến nay, không ai còn quan tâm đến nhau trong cuộc sống. Nay ông C xác định không còn tình cảm, yêu thương bà L nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Đặng Thị Ngọc L.

Về quan hệ con chung: Ông C xác định giữa ông và bà L không có con chung.

Về tài sản chung: Ông C xác định không có.

Về nợ chung: Ông C xác định giữa ông và bà L không có nợ chung.

Bị đơn Đặng Thị Ngọc L bà đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa theo đúng trình tự quy định của pháp luật. Tuy nhiên, bà L vẫn vắng mặt không có lý do và bà L cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Quang C đối với bà Đặng Thị Ngọc L.

Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Hồ Quang C được ly hôn với bà Đặng Thị Ngọc L.

Về quan hệ con chung: Không có nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông C xác định không có nên không đề cập đến.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, Ông Hồ Quang C phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe các đương sự trình bày ý kiến; sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, sau khi thảo luận và nghị án, HĐXX nhận định:

Về thủ tục tố tụng:

[1] Ông Hồ Quang C khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng thụ lý giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con chung đối với bị đơn bà Đặng Thị Ngọc L; trú tại: Thôn 1, xã Hòa P, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng và Tòa án đã thụ lý giải quyết đơn khởi kiện của ông C là đúng thẩm quyền được quy định tại Điều 28, Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa bị đơn bà Đặng Thị Ngọc L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, HĐXX xét xử vắng mặt bị đơn bà Đặng Thị Ngọc L.

Về nội dung:

[1] Ông Hồ Quang C và bà Đặng Thị Ngọc L xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Hải 2, quận H, thành

phố Đà Nẵng vào năm 2018 nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu xin ly hôn của ông C thì thấy: Cuộc sống hôn nhân của ông C với bà L không được hạnh phúc, quá trình chung sống đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do quan điểm, tính tình vợ chồng trái ngược nhau, hai người thường xuyên xảy ra cãi vã, hai người chưa có con chung. Hiện hai người không còn sống chung và đã sống ly thân từ tháng 02/2020. Qua xác minh, địa phương khẳng định hiện ông C và bà L không còn sống chung với nhau, bà L là người thường xuyên đau ốm.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa để cho bà L có ý kiến nhưng cho đến ngày mở phiên tòa hôm nay, bà L vẫn không có mặt và không có văn bản phản hồi ý kiến. Điều đó, thể hiện bà L không có thiện chí hàn gắn tình cảm, xây dựng hạnh phúc gia đình và từ bỏ quyền, nghĩa vụ của mình.

Với những tình tiết và chứng cứ trên, HĐXX xét thấy giữa ông C và bà L không có đời sống hôn nhân thực sự hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên trầm trọng, không thể hàn gắn được; thực tế hiện nay hai người không chung sống cùng nhau, tình cảm vợ chồng không còn, giữa vợ chồng không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình, thấy yêu cầu xin ly hôn của ông C đối với bà Đặng Thị Ngọc L là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2] Về quan hệ con chung: Ông C xác định giữa ông và bà L không có con chung nên không đề cập giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Ông C xác định không có nên HĐXX không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí HNGĐ sơ thẩm, Ông C phải chịu theo quy định pháp luật.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng đề nghị phù hợp với các nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147, Điều 266 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Quang C đối với bà Đặng Thị Ngọc L về việc “Ly hôn”.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ông Hồ Quang C được ly hôn với bà Đặng Thị Ngọc L.

2. Về quan hệ con chung: Không có.

3. Về tài sản chung: Không có.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ông Hồ Quang C phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông C đã nộp tại biên lai thu số 0000378 ngày 09/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Ông C đã nộp đủ án phí.

Ông Hồ Quang C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bà Đặng Thị Ngọc L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hòa Vang;
- Chi cục THADS huyện Hòa Vang;
- UBND phường Hải 2, quận H, thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thế Anh